

Số: **67** /2017/QĐ-UBND

Bình Định, ngày 18 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về đề điều trên hệ thống Đê Đông thuộc địa bàn huyện Tuy Phước, Phù Cát và thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

Căn cứ Luật Đề điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành.

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 104/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đề điều;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 4819/TTr-SNN ngày 18 tháng 12 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp trong công tác tuyên truyền, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về đề điều trên hệ thống

Đê Đông thuộc địa bàn huyện Phù Cát, Tuy Phước và thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Phù Cát, Tuy Phước và thành phố Quy Nhơn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn: Nhơn Phú, Nhơn Bình, TT Tuy Phước, Phước Thuận, Phước Sơn, Phước Hòa, Phước Thắng, Cát Chánh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

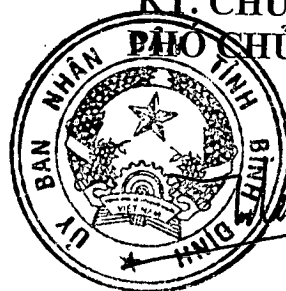
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- Cục KTVBQPPL- Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- TTHH, TTCB;
- LĐVP + CV;
- Lưu: VT, K10

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Châu

QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về đê điều trên hệ thống Đê Đông thuộc địa bàn huyện Tuy Phước, Phù Cát và thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định
(Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 67 /QĐ-UBND ngày 18 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nội dung, trách nhiệm phối hợp trong công tác tuyên truyền, phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về đê điều trên hệ thống Đê Đông trên địa bàn huyện Tuy Phước, Phù Cát và thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
2. Ủy ban nhân dân các huyện Tuy Phước, Phù Cát và thành phố Quy Nhơn;
3. Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có Đê Đông đi qua;
4. Chi cục Thủy lợi, Trạm Quản lý đê Hà Thanh và các cá nhân, tổ chức khác có liên quan trong công tác phối hợp về tuyên truyền, phòng ngừa và xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều thuộc hệ thống Đê Đông.

Điều 3. Nguyên tắc chung

1. Tuân thủ quy định của các Luật: Luật Đê điều, Đất đai, Xây dựng, Thanh tra, Xử lý vi phạm hành chính; Nghị định của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đê điều và các quy định của tỉnh về quy hoạch, quản lý đất đai, trật tự xây dựng, khai thác khoáng sản, tài nguyên môi trường liên quan đến quản lý, sử dụng, bảo vệ đê điều và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn kịp thời, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về đê điều theo quy định pháp luật;

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC PHÒNG NGỪA, XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ĐÊ ĐIỀU

Điều 4. Công tác tuyên truyền, phòng ngừa vi phạm

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 1 Quy chế này có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đê điều.

2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chỉ đạo Chi cục Thủy lợi, Thanh tra Sở phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc địa bàn có tuyến đê đi qua triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về đê điều, Luật Phòng chống thiên tai;

b) Chỉ đạo nghiên cứu, triển khai các biện pháp, giải pháp công trình và phi công trình nhằm phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều có hiệu quả.

3. Chi cục Thủy lợi

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện, với Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đê điều;

b) Đề xuất, dự trù kinh phí cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đê điều trên hệ thống Đê Đông.

4. Trạm Quản lý đê Hà Thanh

a) Hướng dẫn công tác chuyên môn, nghiệp vụ và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ công trình đê điều ở xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là cấp xã) quản lý vận hành hệ thống Đê Đông;

b) Cung cấp các tin, bài liên quan đến vi phạm và xử lý vi phạm pháp luật về đê điều, để Ủy ban nhân dân cấp xã đưa tin trên đài truyền thanh của địa phương.

5. Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Chi cục Thủy lợi hướng dẫn nghiệp vụ thanh tra và xử lý vi phạm hành chính cho lực lượng làm công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát viên đê điều trên hệ thống Đê Đông.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về đê điều trên địa bàn các xã thuộc hệ thống Đê Đông.

7. Ủy ban nhân dân cấp xã thuộc địa bàn có tuyến đê đi qua:

a) Phối hợp cơ quan quản lý đê điều để thông tin, tuyên truyền, phổ biến các văn bản, quy định của pháp luật về đê điều;

b) Định kỳ phát các tin, bài về tình hình vi phạm và công tác xử lý vi phạm pháp luật về đê điều trên đài truyền thanh cấp xã.

Điều 5. Công tác xây dựng, quản lý, bảo vệ và xác định mốc giới bảo vệ đê điều, thoát lũ ngoài thực địa

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện Tuy Phước, Phù Cát và thành phố Quy Nhơn triển khai cắm mốc bảo vệ đê điều, mốc chỉ giới thoát lũ ngoài thực địa sau khi quy hoạch phòng chống lũ và quy hoạch đê điều được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Chi cục Thủy lợi quản lý, tu bổ hệ thống mốc giới đê điều, thoát lũ trên hệ thống Đê Đông.

3. Trạm Quản lý đê Hà Thanh quản lý hồ sơ, xác định mốc giới đê điều, thoát lũ ngoài thực địa, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc bảo vệ mốc giới đê điều, thoát lũ thuộc địa bàn quản lý.

4. Ủy ban nhân dân cấp xã chịu trách nhiệm bảo vệ mốc giới đê điều, thoát lũ trên địa bàn.

Điều 6. Phối hợp trong công tác kiểm tra và phát hiện hành vi vi phạm

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về đê điều cần khẩn trương thông báo cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vi phạm biết.

Mọi tổ chức, cá nhân có thẩm quyền đều có trách nhiệm tiếp nhận và xử lý kịp thời mọi thông tin về hành vi vi phạm pháp luật về đê điều xảy ra thuộc phạm vi phụ trách theo quy định của pháp luật.

2. Trạm Quản lý đê Hà Thanh

a) Chủ trì thực hiện việc kiểm tra, phát hiện kịp thời ngay từ khi mới phát sinh các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều;

b) Khi phát hiện hành vi vi phạm pháp luật về đê điều, phối hợp với chính quyền hoặc lực lượng được giao phụ trách công tác quản lý đê điều cấp xã như: Công an, Xây dựng, Địa chính, Giao thông - Thủy lợi, tiến hành lập Biên bản vi phạm, tạm đình chỉ hành vi vi phạm và chậm nhất trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi có quyết định tạm đình chỉ phải chuyển hồ sơ vụ việc vi phạm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo lực lượng được giao phụ trách công tác đê điều như: Công an, Xây dựng, Địa chính, Giao thông - Thủy lợi, phối hợp chặt chẽ với Trạm Quản lý đê Hà Thanh trong việc kiểm tra, phát hiện và lập Biên bản vi phạm pháp luật về đê điều.

Điều 7. Phối hợp trong công tác xử lý vi phạm

1. Ủy ban nhân dân cấp xã có Đê Đông đi qua

a) Khi nhận được hồ sơ vi phạm do Trạm Quản lý đê Hà Thanh chuyển đến, phải tiến hành các trình tự, thủ tục xử lý theo các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và các văn bản khác có liên quan;

b) Xử phạt vi phạm hành chính về đê điều theo đúng thẩm quyền. Trường hợp vượt quá thẩm quyền thì lập hồ sơ, chuyển vụ việc đến người có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm

a) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, cơ quan công an và các lực lượng chức năng của huyện xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều theo đúng quy định của pháp luật;

b) Xử phạt vi phạm hành chính về đê điều theo đúng thẩm quyền. Trường hợp vượt quá thẩm quyền thì lập hồ sơ, chuyển vụ việc đến người có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật;

c) Khi nhận được hồ sơ vụ việc vi phạm và đề nghị xử lý của Ủy ban nhân dân cấp xã, Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan chức năng của huyện tiến hành các trình tự, thủ tục xử lý theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và các văn bản khác có liên quan;

d) Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được văn bản kiến nghị xử lý vi phạm của cơ quan quản lý đê điều, Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, xác minh và tham mưu xử lý hoặc chỉ đạo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xử lý theo thẩm quyền;

đ) Trường hợp phức tạp, tổ chức họp liên ngành để phối hợp xử lý.

3. Trạm Quản lý đê Hà Thanh

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc thiết lập hồ sơ vi phạm; xác định cụ thể về điều khoản vi phạm; mức xử phạt; biện pháp khắc phục hậu quả; thời gian khắc phục hậu quả; thẩm quyền xử phạt đối với hành vi vi phạm pháp luật về đê điều;

b) Đôn đốc việc xử lý hành vi vi phạm pháp luật về đê điều của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. Trường hợp hành vi vi phạm không được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã xử lý hoặc xử lý không nghiêm, không dứt điểm theo đúng quy định của pháp luật, Trạm trưởng Trạm Quản lý đê Hà Thanh có văn bản báo cáo Chi cục trưởng Chi cục Thủy lợi, báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chỉ đạo xử lý theo quy định của pháp luật, gửi cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

c) Tổng hợp, báo cáo tình hình vi phạm pháp luật về đê điều xảy ra trên hệ thống Đê Đông về Chi cục Thủy lợi;

d) Hàng năm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã rà soát, phân loại, thống nhất số liệu vi phạm, kiến nghị xử lý cụ thể đối với từng trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều còn tồn đọng trên địa bàn quản lý.

4. Chi cục Thủy lợi

a) Kiểm tra, xác minh, phân loại các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều, chỉ đạo lập hồ sơ, văn bản kiến nghị chính quyền cấp huyện, cấp xã, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật;

b) Giải quyết kiến nghị, phản ánh, tố cáo về hành vi vi phạm pháp luật về đê điều theo thẩm quyền;

c) Phối hợp với Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện thanh tra các vụ việc vi phạm pháp luật về đê điều nghiêm trọng còn tồn đọng theo chỉ đạo của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

d) Tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về đê điều trên hệ thống Đê Đông theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra hằng năm đã được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt; hoặc thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật và theo yêu cầu của cấp trên.

đ) Xử phạt các hành vi vi phạm hành chính về đê điều theo các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và các văn bản khác có liên quan.

5. Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Chủ trì, phối hợp với Chi cục Thủy lợi, phòng chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đê điều đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan về đê điều trên hệ thống Đê Đông theo kế hoạch thanh tra, kiểm tra hằng năm đã được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt; hoặc thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật và theo yêu cầu của cấp trên.

6. Công an huyện chỉ đạo các đơn vị, lực lượng chức năng

a) Phát hiện, kiểm tra, xử lý kịp thời các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm hành chính về bảo vệ công trình đê điều trên hệ thống Đê Đông. Kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các tổ chức, cá nhân có hành vi sử dụng đất hành lang bảo vệ đê làm bãi chứa, tập kết, trung chuyển, kinh doanh vật liệu xây dựng không phép, trái phép;

b) Kiểm tra, xử lý các phương tiện có tải trọng vượt quá tải trọng được phép đi trên đê, không đảm bảo vệ sinh, môi trường, ảnh hưởng đến an toàn đê điều.

7. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Chủ trì phối hợp với các lực lượng chức năng của tỉnh đơn đốc Ủy ban nhân dân cấp huyện xử lý vi phạm pháp luật về đê điều thuộc thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh thực hiện chức năng thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đê điều và xử lý theo quy định của pháp luật;

c) Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp xem xét, xử lý dứt điểm các hành vi vi phạm pháp luật về đề điều khi nhận được báo cáo đề nghị của Chi cục Thủy lợi, của Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 8. Phối hợp trong công tác cưỡng chế, khắc phục hậu quả

1. Ủy ban nhân dân cấp xã phải thực hiện các biện pháp ngăn chặn kịp thời, xử lý dứt điểm không để vi phạm phát triển; trường hợp đối tượng vi phạm không tự nguyện chấp hành, phải tổ chức cưỡng chế, khắc phục hậu quả theo đúng thẩm quyền và đảm bảo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

a) Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phòng Kinh tế cấp huyện, Trạm Quản lý đê Hà Thanh xây dựng kế hoạch, tổ chức lực lượng cưỡng chế giải tỏa vi phạm;

b) Huy động các lực lượng: Công an, Xây dựng, Địa chính, Giao thông - Thủy lợi cùng cấp và các lực lượng khác tham gia xử lý, giải tỏa vi phạm. Khi cần thiết báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện để chỉ đạo các ngành chức năng của huyện hỗ trợ lực lượng tham gia cưỡng chế giải tỏa vi phạm;

c) Dự trù kinh phí đảm bảo cho công tác cưỡng chế giải tỏa vi phạm (thuê máy móc, thiết bị, phương tiện, dụng cụ, bồi dưỡng cho lực lượng trực tiếp tham gia cưỡng chế giải tỏa vi phạm) trong nguồn ngân sách hàng năm.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Tổ chức cưỡng chế các hành vi vi phạm pháp luật về đề điều thuộc thẩm quyền cấp huyện quyết định xử phạt vi phạm hành chính khi các đối tượng vi phạm pháp luật về đề điều không tự nguyện chấp hành, quyết định xử phạt vi phạm hành chính của người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật thuộc thẩm quyền cấp huyện. Xây dựng kế hoạch, tổ chức cưỡng chế giải tỏa vi phạm.

a) Huy động lực lượng Công an và các cơ quan chức năng của huyện, bố trí đầy đủ lực lượng phương tiện tham gia cưỡng chế giải tỏa vi phạm; khi thấy cần thiết thì đề nghị Công an tỉnh hỗ trợ lực lượng;

b) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã huy động lực lượng Công an nơi tổ chức cưỡng chế, tham gia cưỡng chế giải tỏa vi phạm;

c) Huy động đầy đủ về phương tiện, thiết bị cần thiết để cưỡng chế giải tỏa vi phạm.

3. Chi cục Thủy lợi

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc tổ chức cưỡng chế giải tỏa các hành vi vi phạm pháp luật về đề điều thuộc thẩm quyền xử phạt của chính quyền cấp huyện;

b) Chỉ đạo Trạm Quản lý đê Hà Thanh hoàn chỉnh hồ sơ vi phạm, xác định mốc giới bảo vệ công trình đề điều, thoát lũ, làm cơ sở cho việc giải tỏa vi phạm.

4. Trạm Quản lý đê Hà Thanh

a) Phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã trong việc xây dựng kế hoạch cưỡng chế giải tỏa vi phạm;

b) Xác định mức giới bảo vệ công trình đê điều, thoát lũ; phạm vi công trình vi phạm; vấn đề về kỹ thuật liên quan đến an toàn công trình đê điều, thoát lũ.

Điều 9. Phối hợp trong việc đôn đốc, giám sát xử lý vi phạm

1. Trạm trưởng Trạm quản lý đê Hà Thanh

a) Chỉ đạo kiểm soát viên đê điều, cán bộ được giao trực tiếp quản lý tuyến đê thực hiện nhiệm vụ theo dõi quá trình xử lý vi phạm theo Quyết định hoặc biện pháp giải quyết của cấp có thẩm quyền; trường hợp hành vi vi phạm vẫn tiếp diễn hoặc quá thời hạn được quy định tại Quy chế này nhưng chưa được xử lý, phải tiếp tục báo cáo và đề xuất biện pháp xử lý tiếp theo với Trạm trưởng Trạm quản lý đê.

b) Khi nhận được báo cáo của kiểm soát viên đê điều, cán bộ trực tiếp quản lý tuyến đê về việc chậm xử lý hành vi vi phạm pháp luật về đê điều của cấp có thẩm quyền. Trạm trưởng Trạm quản lý đê phải kiểm tra, xác minh cụ thể, nếu việc xử lý của cấp thẩm quyền không đúng quy định phải tổng hợp hồ sơ vụ việc, có văn bản báo cáo cụ thể cho Chi cục Thủy lợi.

2. Chi cục Thủy lợi

Sau khi nhận được báo cáo của Trạm quản lý đê, trong thời hạn 03 ngày làm việc phải kiểm tra hiện trường, có văn bản kiến nghị Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã xử lý theo thẩm quyền. Trường hợp sau khi Chi cục có văn bản trong thời hạn 02 ngày làm việc mà Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã vẫn không xử lý, vi phạm vẫn tiếp diễn thì Chi cục Thủy lợi có trách nhiệm tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để có biện pháp chỉ đạo xử lý kịp thời

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm chỉ đạo đôn đốc, giám sát xử lý vi phạm pháp luật về đê điều trên địa bàn theo đúng các quy định tại Quy chế này, định kỳ hàng tháng báo cáo tình hình vi phạm và công tác xử lý vi phạm về Chi cục Thủy lợi để tổng hợp theo dõi.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc các Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện Tuy Phước, Phù Cát và thành phố Quy Nhơn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có đê: Nhơn Phú, Nhơn Bình, TT Tuy Phước, Phước Thuận, Phước Sơn, Phước Hòa, Phước Thắng, Cát Chánh và các

cơ quan, đơn vị liên quan trên hệ thống Đê Đông căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao để tổ chức các hoạt động thanh tra, kiểm tra, phát hiện kịp thời, ngăn chặn và xử lý nghiêm, dứt điểm các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều theo đúng quy định của pháp luật.

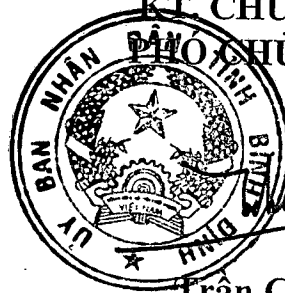
2. Kinh phí để tổ chức cưỡng chế, giải tỏa vi phạm pháp luật về đê điều do chính quyền các địa phương bố trí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cấp, các ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan gửi văn bản đề nghị về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung. / *lle*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

~~PHÓ CHỦ TỊCH~~



Trần Châu